



JUMPER EH SB

JUMPER-EH

Giày bảo hộ hình thấp, được EH phê duyệt để bảo vệ chống lại các mối nguy hiểm về điện và hấp thụ năng lượng ở gót chân.

JUMPER-EH là một loại giày bảo hộ được EH phê duyệt để bảo vệ chống lại các mối nguy hiểm về điện và hấp thụ năng lượng ở gót chân.

Những vật liệu cao cấp nhất, D	Da l
lót bên trong	thép
Đ	ốp SJ
để g	ệt chống thủng
để ngoài	PU
u Đứng dầ	ống hợp t
Loại	SB / P, SRC, e, FO, HỒ
Phạm vi kích thước	EU 35-47 / UK 3.0-12.0 / US 3.0-13.0 JPN 21.5-31 / KOR 230-310
ng lượng thép	0.600 kg
ấn hấu chu	ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2011

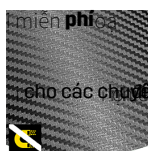


117



Nguy hiểm về điện (EH)

Giày an toàn có khả năng chống lại nguy hiểm về điện (EH) có thể ngăn ngừa dòng điện đi qua cơ thể người khi tiếp xúc với các thiết bị điện tử.



Kim

Giày an toàn không có giày an toàn thông thường. Chúng cũng có thể có các chức năng khác.



SRC

Giày an toàn SRC được thiết kế để bảo vệ người lao động khỏi các mối nguy hiểm về điện và hấp thụ năng lượng ở gót chân. Chúng được kiểm tra trên cả bề mặt thép và gỗ.



hấp thụ gót chân

Sự hấp thụ năng lượng ở gót chân có thể giúp giảm thiểu chấn thương hoặc chạy lên cơ thể người.

lĩnh vực **ô tô, Máy** dự n g, Thự c **phần & phụ** c v ề y h ọ c , **Ngành công n ghiệ p**

ường: **Môi t**

b ề mặt **không** bản g phản ờng, mội khô

Các hướng dẫn ba#o tri:

Đuối t cho đợi giầy chúng tôi khuyên bnh n lgn thư ờn g xuyên và bảo v ệ chúng bnh g cph h ợp . Không làm khô giầy trên b ột àn
điềnthiêng g

Sự miêu tả	Đơn vị đo lường	Kết quả	EN ISO 20345
Nhiệm vụ bảo vệ, Đai cấp hơn			
Top: khả năng chống d	iờ mg/cm/g	11.7	? 0.8
Top: liên kết d	mg/cm2	101.6	? 15
ót bên trong			
i thép Lưu ở			
Lớp lót: chống d	iờ mg/cm/g	86.9	? 2
lót: liên kết d	mg/cm2	695.4	? 20
rong Đ			
ổ p SJ để x			
ệ m chân Chống n g mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ	25600/12800	25600/12800
để ngoài PU			
Chống mài mòn đế ngoài (đến)	mm	186.2	? 150
a đế ngoài SRA góc ch	ma sát	0.39	? 0.28
a đế ngoài SRA Ph	ma sát	0.34	? 0.32
a đế ngoài SRB góc ch	ma sát	0.15	? 0.13
a đế ngoài SRB Ph	ma sát	0.18	? 0.18
rịch ố Giá trị điện	megaohm	N/A	0.1 - 1000
rị ESD Giá trị	megaohm	N/A	0.1 - 100
Hấp thụ năng l ư góc ch	J	34	? 20
Đ ướ n g đ			
Nắp mũi ch ố độ va đập khi va chạm 100J	mm	N/A	N/A
Nắp mũi ch ố n g nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi ch ố độ va đập khi va chạm 200J	mm	16.5	? 14
Nắp mũi ch ố n g nén (khe hở sau khi nén 15kN)	mm	22.5	? 14

kích thước thép:

a chú tôi không có mặt về nhà Safety Jogger đã được đăng ký và không sao chép nào mà không báo với tôi